

Kế hoạch giáo dục chủ đề: Trường mầm non
Thời gian thực hiện: Từ 09/09/2024 – 04/10/2024

Tên lớp: MG 4 tuổi C2

Số lượng trẻ trong lớp: 35 học sinh

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 03 GV- Bùi Thị Hằng – Bùi Thị An – Nguyễn Thị Lập

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
1 - TỔ CHỨC ĂN		
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi.	- Chế độ ăn đảm bảo nhu cầu cần khuyến nghị 930-1000Kcal, tại cơ sở giáo dục mầm non/ngày/trẻ: 600-651 Kcal. -Thực đơn hàng ngày theo tuần, theo mùa, các món ăn của thực đơn không lặp lại trong 2 - 4 tuần. - Khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định: +Yêu cầu tối thiểu: <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: P:13 - 20%, L: 30 - 40%, G: 47- 50%;	- Hoạt động ăn: + Tổ chức cho trẻ ăn đủ 2 bữa,bữa chính và bữa phụ. Động viên trẻ ăn hết xuất. Ăn đủ xuất ăn cho mỗi trẻ : cơm, canh và thức ăn mặn, đặc biệt những trẻ ăn chậm. Những trẻ ăn nhanh ăn nhiều, cô theo dõi hạn chế động viên trẻ ăn đủ xuất không ăn quá nhiều, không tốt cho sức khỏe, dẫn đến béo phì, duy dinh dưỡng. + Hướng dẫn trẻ trộn đều thức ăn với cơm. Động viên trẻ nhai kỹ, ăn thêm nước canh và rau đủ xuất ăn, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng của trẻ + Hoạt động ăn Buffet hằng tháng. + Rèn khả năng tự phục vụ trong giờ ăn (kê bàn ghế, lau bàn...v..v) + Cho trẻ sử dụng riêng đồ dùng cá nhân, không xúc đồ ăn sang bát bạn... _ Tổ chức hoạt động ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn hết xuất.... - Trong ngày Gv Lấy đủ nước uống cho trẻ (nước sạch đảm bảo vệ sinh). Nhắc nhở trẻ uống nước trong ngày (có thể sau mỗi hoạt động), uống khi khát. Giáo dục trẻ nên uống nước lọc, uống nước hoa quả, hạn chế uống nước ngọt, không uống sữa thay nước hàng ngày.

	- Ăn đủ 2 bữa chính 1 bữa phụ, ăn hết suất ăn. - Uống nước đủ: từ 0,8-1,6 lít/ trẻ/ ngày/(bao gồm nước uống và ăn), đảm bảo đủ nước ấm cho trẻ uống vào mùa đông.	
2 – TỔ CHỨC NGỦ		
MT2: Trẻ được ngủ đủ giấc theo nhu cầu độ tuổi.	- Trẻ ngủ đủ giấc buổi trưa theo nhu cầu độ tuổi khoảng 150 phút.	- Giờ ngủ trưa: - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ - Chuẩn bị giường, chăn, gối cho trẻ - Phòng ngủ thoáng mát vào mùa hè và ấm áp vào mùa đông. + Đảm bảo trẻ ngủ đủ giấc từ 11h30 đến 13h45. Những trẻ khó ngủ được sắp xếp nằm gần nhau để cô dễ quan sát và nhắc nhở động viên trẻ ngủ cùng thời điểm, không nói chuyện ảnh hưởng đến bạn khác. Mở nhạc không lời nhẹ nhàng giúp trẻ dễ ngủ hơn.
3 - VỆ SINH		
MT 3. Trẻ biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.	- Trẻ được vệ sinh cá nhân trước khi ăn, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh: + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ + Hướng dẫn trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh theo đúng trình tự, đảm bảo vệ sinh. + Trẻ uống nước, súc miệng sau khi ăn. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Hoạt động VS: Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh; lau miệng sau khi ăn và rửa mặt sau khi ngủ dậy...v...v. - Tích hợp trong các hoạt động của trẻ: + Giáo dục trẻ biết được lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh cá nhân (rửa tay, chân...trước và sau khi ăn) + Hướng dẫn và tạo thói quen cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định (đúng vị trí và đúng nhà vệ sinh bé trai, bé gái) đảm bảo vệ sinh chung, xả nước sau khi đi vệ sinh, giữ gìn môi trường sạch sẽ.

MT4 Trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng trong môi trường đảm bảo vệ sinh:	- Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: ngày/lần	- Hoạt động vệ sinh hàng ngày: - Giáo viên thường xuyên về sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Hướng dẫn trẻ cất gọn đồ chơi sau mỗi lần chơi. Sử dụng đồ dùng cẩn thận và cất đồ dùng đúng nơi quy định (ca, cốc, khăn lau mặt) - Đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch sẽ. - Nhắc trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong giội, giặt nước cho sạch sau khi sử dụng. + Hướng dẫn trẻ sử dụng tiết kiệm nước và giữ nguồn nước sạch không vất rác hay chất bẩn vào nguồn nước
4 – CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN		
MT5: Trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ.	- Khám sức khỏe định kỳ theo quy định (2 lần/ năm); - Cân đo theo định kỳ: Cân – đo 3 tháng/ lần; - Đối với trẻ suy dinh dưỡng cân đo 1 tháng/lần; - Đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ trên biểu đồ chính xác; - Theo dõi và đánh giá sức khỏe hàng ngày. - Phòng tránh các bệnh thường gặp (tay chân miệng, các dịch bệnh theo mùa: cúm A,B, bệnh thủy đậu...). - Tiêm chủng: uống các loại VTM, tiêm chủng theo chương trình của Y tế.	- Giáo viên phối hợp với trạm y tế phường khám sức khỏe cho trẻ. - Tuyên truyền, phối hợp với PH trong CS,ND và GD trẻ tại GD và lớp học: + Cho trẻ ăn với lượng vừa đủ; không cho trẻ ăn quá nhiều, ép trẻ ăn. + Hạn chế cho trẻ ăn thực phẩm giàu calo, chất béo và đường. + Tăng cường bổ sung vitamin, khoáng chất và chất xơ thông qua các loại trái cây, rau xanh, các loại đậu, hạt, ngũ cốc nguyên hạt. - Theo dõi, cân đo (hàng tháng) cho trẻ béo phì.. Cân đối khẩu phần ăn. Tuyên truyền với phụ huynh về dinh dưỡng của trẻ, ăn khẩu phần ăn hợp lý, khoa học, không ăn và uống sữa quá nhiều tiếp tục gây tăng cân, trao đổi qua tin nhắn zalo, trao đổi trực tiếp... - Vệ sinh môi trường hàng tuần, lau coloraminB khi cần thiết. Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về cách phòng tránh dịch bệnh khi cần thiết và tiêm phòng cho trẻ đầy đủ

MT6: Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn.	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp như: tai nạn do sặc nước; do chấn thương; do ngạt trong khi ngủ; do dị ứng thức ăn, do điện giật...	- Theo dõi trẻ khi chơi và khi tham gia các hoạt động, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. - Tích hợp trong các hoạt động trong ngày của trẻ như: HĐ chơi, ngoài trời... - Loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn thương tích như: Chuẩn bị chỗ chơi cho trẻ an toàn, sạch, bằng phẳng, kiểm tra thiết bị ngoài trời trước khi cho trẻ chơi, không cho trẻ chơi các vật sắc nhọn, không chứa nước trong các chậu thùng đầy, kiểm tra các thiết bị điện đảm bảo an toàn hàng ngày, - Giáo viên bao quát trẻ trong mọi hoạt động của trẻ để bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp như: tai nạn do sặc nước; do chấn thương; do ngạt trong khi ngủ; do dị ứng thức ăn, do điện giật... - Phối hợp với y tế nhà trường xử lý 1 số tai nạn có thể xảy ra cho trẻ. - Theo dõi trẻ trong quá trình ăn, ngủ đảm bảo an toàn cho trẻ khi ở trường. - Giáo dục và theo dõi trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
---	--	--

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

LVPT GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
1. Phát triển thể chất	MỤC TIÊU, NỘI DUNG – GIÁO DỤC		
	PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
	MT7: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi - Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường: + Đối với bé trai: cân nặng là 14,1 kg-24,2 kg và chiều cao là: 100,7cm - 119,2cm + Đối với bé gái: cân nặng là: 13,7 kg-24,9 kg và chiều cao là: 99,9 - 118,9cm.	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu của trẻ theo độ tuổi; - Ăn đủ 1 bữa chính 1 bữa phụ, ăn hết suất ăn. - Khám sức khỏe định kỳ theo quy định (2 lần/ năm); - Cân đo theo định kỳ: Cân – đo 3 tháng/ lần; - Đối với trẻ suy dinh dưỡng cân đo 1 tháng/lần; - Đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ trên biểu đồ chính xác; - Theo dõi và đánh giá sức khỏe hàng ngày. - Các hoạt động để phát triển thể chất cho trẻ (vận động cơ bản và phát triển các tổ chức vận động ban đầu).	-HD khám sức khỏe lần 1: + Cân, đo, chấm biểu đồ tăng trưởng, đánh giá sự phát triển của trẻ lần 1. + Khám sức khỏe định kỳ lần 1 cho trẻ, kết luận sức khỏe + Phối hợp y tế và phụ huynh lập kế hoạch bổ sung dinh dưỡng cho trẻ SDD thể nhẹ cân và SDD thể thấp còi + Phối hợp y tế và phụ huynh lập kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, có chế độ ăn uống hợp lý
	Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp		
	MT8: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	* Động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. * Động tác phát triển các nhóm cơ:	HD TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề(Kết hợp vòng thể dục) * Động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ * Động tác phát triển các nhóm cơ: - Tay:+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước + Co và duỗi tay .

		- Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân:+ Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối.	+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Lưng,bụng, lườn:+ Cúi về trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân:+ Ngồi xổm, đứng lên + Nhún chân. -HD học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ hỗ trợ cho hoạt động cơ bản - HD chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động.
- Thực hiện kĩ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động.			
MT9 : Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi. - Đi trên ghế thể dục, đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, dích dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m	HD học: Thể dục: + VĐCB: Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi + VĐCB: Đi trên ghế thể dục + VĐCB : Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn + VĐCB : Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, dích dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn HD NT:Trẻ chơi các trò chơi vận động: + Đi trên dây + Lăn bóng và đi theo bóng	
Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt			
MT22: Trẻ có thể tập làm 1 số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.	-Tập đánh răng, lau mặt. Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Tự thay quần áo khi ướt, bẩn	-HD ăn:. - Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát, thìa trong khi ăn một cách thành thạo. Không làm rơi vãi cơm canh ra ngoài... + Trẻ tự xúc ăn hết suất của mình	

		- Đi vệ sinh đúng nơi quy định. -Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn	- HD vệ sinh lao động tự phục vụ + Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt sạch sẽ trước khi ăn sau khi đi vệ sinh + Trẻ thực hành đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết tự thay quần áo khi ướt, bẩn. Hoạt động theo ý thích buổi chiều: + Hướng dẫn trẻ cách đánh răng đúng bằng mô hình hàm răng. + Giáo dục trẻ có thói quen ở trường cũng như ở nhà
	Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe		
	MT 25 : Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi qui định.	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách;	Hoạt động vệ sinh lao động lao động tự phục vụ: Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.và xả nước sau khi đi vệ sinh. - Hoạt động hàng ngày: Trẻ xin phép khi buồn đi vệ sinh
2.Phát triển nhận thức	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
	Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau		
	MT 37: Trẻ biết phân loại đồ dùng, đồ chơi	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu như công dụng, chất liệu,... - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu..	- Hoạt động học: +KPKH: Trò chuyện về lớp học của bé - Hoạt động góc: + Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng, đồ chơi theo 2 -3 dấu hiệu, chơi với các con số. + Trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi, biết sắp xếp các đồ chơi theo dấu hiệu, chất liệu vào các vị trí khác nhau theo yêu cầu của cô
	Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
	Nhận biết số đếm, số lượng		
	MT42: Trẻ nhận biết chữ số, số lượng. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5. <i>- Nghe và nhắc lại được từ Tiếng Anh chỉ số từ 1 đến 5</i>	- HD học: LQV toán : - Đếm trong phạm vi 2- chữ số, số lượng 2. - Hoạt động góc: chơi ở góc học tập: Tạo nhóm đối tượng có số lượng là2, đếm đến2, xếp số 2. Cho trẻ cắt dán số 2, chơi với các con số. - Hoạt động theo ý thích: trò chuyện về biển số xe, số nhà, số điện thoại...

<i>động trải nghiệm và qua phần mềm Kidsmart</i>	<i>- Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart – Ngôi nhà toán học (Con bộ, Máy số, Con số của tôi) Phần mềm Bàn cảm ứng tương tác (123 number: Đếm số lượng con vật bằng tiếng việt và tiếng anh và chọn số tương ứng)</i>	- Hoạt động chiều: + GV tổ chức cho trẻ Ôn những kiến thức về các bộ phận của máy tính + GV tổ chức cho trẻ chơi Ngôi nhà toán học của Millie (tạo ra một con bộ) + Gv cho trẻ nghe video số đếm bằng tiếng anh.
MT 43 : Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm trong phạm vi 10	- So sánh số lượng của 2 nhóm trong phạm vi 10	- HĐ học: LQV toán : + So sánh một và nhiều - Hoạt động góc: So sánh một và nhiều đồ chơi - Hoạt động chiều: + GV tổ chức cho trẻ Ôn và so sánh đồ dùng trong lớp
Khám phá xã hội		
- Nhận biết bản thân gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng		
MT 54 : Trẻ nhận biết về trường mầm non, cộng đồng	- Tên, địa chỉ của trường lớp. Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường. - Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường.	-HĐ học: +KPXH :Trò chuyện về trường mầm non Hoa Mai của bé +KPXH: Trò chuyện về lớp học của bé - HĐ trò chuyện sáng: Trò chuyện cùng trẻ về trường lớp trẻ đang học, tên các bạn, tên cô giáo và công việc của mọi người trong trường mầm non. - HĐNT : HĐ có chủ đích: + Dạo quanh sân trường, tham quan các khu vực trong trường. +- Trò chuyện về cô giáo và các cô bác trong trường
- Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh		

	MT57: Trẻ biết danh lam thắng cảnh, các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam thắng cảnh, ngày lễ hội sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước	- HĐ học: + KPXH “Trò chuyện về ngày hội đến trường của bé” + KPXH “Trò chuyện về tết trung thu” - Trò chuyện buổi sáng: Giới thiệu với trẻ về chủ đề mới Chủ đề “Trung thu của em” - Hoạt động theo ý thích: Trò chuyện, cho trẻ kể về ngày Trung thu ở nhà, ở khu xóm có tổ chức những gì
3/Giáo dục phát triển ngôn ngữ	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
	Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày		
	MT 66: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao	Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi	-HĐ học: Văn học : + Dạy thơ “ Mẹ và cô” - HĐ chiều: Trẻ ôn đọc 1 số bài thơ, ca dao, đồng dao về trường lớp mầm non.
	MT68: Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	- Nghe, sử dụng các từ biểu cảm - Đóng kịch - Nghe và phản hồi bằng cử chỉ, hành động với một số câu Tiếng Anh rất đơn giản khi chào hỏi, tạm biệt và được hỏi tên <i>- Nghe và phản hồi bằng cử chỉ, hành động với một số câu Tiếng Anh rất đơn giản khi chào hỏi, tạm biệt và được hỏi tên</i>	- HĐ học: Văn học: +Truyện “Sự tích tết trung thu” -HĐC:HĐ phòng thư viện nghe kể chuyện “ Đôi bạn tốt” - Hoạt động theo ý thích: Nghe kể chuyện đọc thơ , ôn lại các bài hát,bài thơ, đồng dao về chủ đề. - HĐ đón trả trẻ: Chào, tạm biệt trẻ bằng một từ Tiếng anh như: Heloo, goodbye
	Làm quen với việc đọc, viết		

	MT76: Trẻ nhận dạng một số chữ cái (15/29 chữ cái: o, ô, ơ, a, ă, â, e, ê, u, ư, i, t, c, h, k) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm Kidsmart	- Nhận biết được chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hàng ngày. - Biết rằng mỗi chữ cái đều có tên, hình dạng khác nhau và cách phát âm riêng. - Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart - trò chơi Happykid (làm quen chữ cái, tập tô chữ, nhóm chữ cái) <i>- Nghe và nhận diện, nhận biết các chữ cái đã học bằng Tiếng Anh</i> <i>- Hát theo và hát được một số bài hát Tiếng Anh về chữ cái đơn giản, phù hợp với lứa tuổi</i>	- Hoạt động học: +LQCC: Làm quen chữ cái o. + LQCC: Làm quen chữ cái ô. - Hoạt động đón trẻ: Tìm chữ cái o trong bài thơ” Để học chữ” - Hoạt động góc học tập: Tập tô, đồ các nét chữ o, ô, tìm chữ cái o,ô trong bài bài thơ bắt cái xanh... - Hoạt động chiều : Cho trẻ chơi trò chơi với chữ cái o,ô, trong phần mềm Kidsmart (chiều Thứ 5) - HĐC : cho trẻ nghe chữ cái bằng tiếng anh và bài hát về chữ cái bằng tiếng anh
4/ Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
	Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh		
	MT81: Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (Trực nhật, dọn đồ chơi)	- Biết chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn - Hoàn thành công việc được cô giáo giao	+ Hoạt động chơi: Chơi ở các góc, chơi ngoài trời: - Khi trẻ chơi không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn, không la hét. Cát đồ chơi gọn gàng sau khi chơi -Tạo cơ hội cho trẻ tự giải quyết mâu thuẫn khi tham gia chơi.
	- Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội		
	MT87: Trẻ thực hiện được một số	- Một số quy định ở lớp, gia đình, nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi	-HĐ chơi: Yêu cầu trẻ tự cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

	quy định ở lớp và gia đình	đúng chỗ ; trật tự khi ăn, khi ngủ ; đi bên phải lề đường..)	- HD ăn –ngủ: Trẻ có thói quen ăn uống văn minh, lịch sự, giờ ngủ phải trật tự yên tĩnh - HD vệ sinh cá nhân: Trẻ biết rửa tay, rửa mặt trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, uống nước xúc miệng sau bữa ăn.
	M 88: Trẻ biết nói lời cảm ơn,xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Sử dụng lời nói cử chỉ lễ phép - <i>Phản hồi bằng cử chỉ, hành động bằng 1-2 từ đơn giản, quen thuộc bằng Tiếng Anh: cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi</i>	- HD học : PTTCKNXK : +Dạy trẻ biết chào hỏi, lễ phép -HD mọi lúc mọi nơi: + Trẻ biết nói lời xin lỗi khi làm sai, cảm ơn khi được giúp đỡ, biết chào hỏi lễ phép khi ra vào lớp, khi đến lớp, khi về nhà. - <i>Trẻ nói được một số từ TA như : Thank you, Hello, sorry</i>
5/Giáo dục phát triển thẩm mỹ	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
	Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
	MT 101 : Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt , điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- HD học: Âm nhạc + Dạy hát “Em đi mẫu giáo” +Nghe hát “Cô giáo mến thương” - HD C, góc nghệ thuật : Trẻ hát mạnh dạn, tự tin, vui tươi.
	MT102: Trẻ biết thực hiện vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo hách, nhịp, tiết tấu - <i>Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart – Thế giới sôi động 1- ThinkinThinh (Oranga Banga, Toony Loon, Các hình khối Blox bay, Các khối cầu Blox bay)</i>	- HD học: Âm nhạc + Dạy vận động theo nhịp bài hát “ Đêm trung thu” + Nghe hát: Chiếc đèn ông sao - Các HD khác trong ngày: Trẻ biết vận động tự nhiên, vận động nhẹ nhàng, vận động theo cô giáo để minh họa cho các bài hát trẻ hát, trẻ được nghe. - Hoạt động chiều: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề, hát các bài hát về gia đình - Hoạt động chiều : Chơi trong phần mềm Kidsmart - trò chơi ngôi nhà toán học của Millie ; Căn phòng lớn vừa nhỏ (tiết 1)(chiều Thứ 5)

	phần mềm Kidsmart		
	MT103: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm Kidsmart.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm - Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart - trò chơi ngôi nhà toán học của Millie (Ngôi nhà chuột, Bing và Boing)	- HD học: Tạo hình. + Làm chong chóng (STEM). - Chơi ở góc nghệ thuật: + Nặn đồ chơi trong lớp - Hoạt động chiều : Chơi trong phần mềm Kidsmart - trò chơi ngôi nhà toán học của Millie ; Căn phòng lớn vừa nhỏ (tiết 2)(chiều Thứ 5)
	MT104: Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc và bố cục, đường nét	- HD học: Tạo hình “Vẽ chùm bóng bay” - HD góc, HDNT: Trẻ biết sử dụng phối hợp các nét vẽ để tạo ra bức tranh về chủ đề “Trường mầm non”: Vẽ ngôi nhà, vẽ cây, vẽ các loại đồ chơi,...

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1
CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON
Chủ đề nhánh 1: Ngày hội đến trường của bé
(Thời gian thực hiện: từ ngày 09/09/2024 đến 13/09/2024)

Hoạt động Đón trẻ Thể dục sáng Trò chuyện	*Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, tuyên truyền phụ huynh cung cấp nguyên vật liệu cho chủ đề mới để trẻ hoạt động. Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính, những thói quen của trẻ ở nhà. Hướng dẫn trẻ tập cất tư trang vào nơi qui định - Hướng dẫn trẻ chơi với đồ chơi ở góc *Thể dục sáng:(Tập theo nhạc bài hát “ Trường chúng cháu là trường mầm non”kết hợp vòng thể dục) - ĐT Hô hấp : Hít vào thở ra - ĐT Tay: Co và duỗi tay - ĐT Lưng-bụng: Cúi về trước - ĐT Chân: Nhún chân. *Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng. - Giới thiệu với trẻ về chủ đề mới. Chủ đề “Ngày hội đến trường của bé” - Hướng trẻ đến sự thay đổi của trường, lớp - Đàm thoại, cho trẻ kể về Trường, lớp Mầm non.						
Hoạt động học	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="427 1153 600 1305">Thứ 2</td><td data-bbox="600 1153 2116 1305"> Thể dục: - VĐCB: Đi trên ghế thể dục. - TCVD: Kéo co </td></tr> <tr> <td data-bbox="427 1305 600 1406">Thứ 3</td><td data-bbox="600 1305 2116 1406"> Văn học: -Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Mẹ và cô” </td></tr> <tr> <td data-bbox="427 1406 600 1500">Thứ 4</td><td data-bbox="600 1406 2116 1500"> KPXH: Trò chuyện về ngày hội đến trường của bé </td></tr> </table>	Thứ 2	Thể dục: - VĐCB: Đi trên ghế thể dục. - TCVD: Kéo co	Thứ 3	Văn học: -Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Mẹ và cô”	Thứ 4	KPXH: Trò chuyện về ngày hội đến trường của bé
Thứ 2	Thể dục: - VĐCB: Đi trên ghế thể dục. - TCVD: Kéo co						
Thứ 3	Văn học: -Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Mẹ và cô”						
Thứ 4	KPXH: Trò chuyện về ngày hội đến trường của bé						

	Thứ 5	LQ với toán: So sánh hình tròn và hình tam giác.
	Thứ 6	Âm nhạc: - Dạy hát “Em đi mẫu giáo” - Nghe hát “Cô giáo mến thương”
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích:- Dạo quanh sân trường, tham quan các khu vực trong trường. 2: Trò chơi vận động:- “Ai tinh”, 3: Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích:- Trò chuyện về các khu vực và công việc của các cô bác trong trường. 2: Trò chơi vận động:- Đi trong đường hẹp 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích:- Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. 2: Trò chơi vận động:- “Bật qua suối nhỏ” 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích:- Chơi với cát, nước: vẽ hình trên cát, 2: Trò chơi vận động:- Lăn bóng và đi theo bóng 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:- Chơi vật nổi, vật chìm. 2: Trò chơi vận động:- Nhảy vào ô có số 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	*Góc phân vai: Lóp học của bé, Cửa hàng sách, Gia đình đưa bé đi học *Góc học tập: Xem tranh truyện, kể chuyện theo tranh về trường mầm non. - Ôn so sánh các hình, chơi ghép hình thành các biểu tượng(nhà, xe, thuyền...) - Cho trẻ xếp ngôi trường từ nguyên liệu hạt gạo.(chơi góc steam) *Góc xây dựng: Xây dựng trường học, xếp đường đến trường, khu vườn trường. *Góc STEAM: Vẽ đường đến trường, Làm Album ảnh về trường mầm non của bé - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần	

	* Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn. + Theo dõi thực đơn của trẻ + Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp lí + Tổ chức cho trẻ ngủ. + Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
Hoạt động buổi chiều	- Vận động nhẹ ăn quả chiều. - Cô tổ chức cho trẻ ôn lại các trò chơi bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... - Hoạt động góc theo ý thích của trẻ, trò chuyện về trường mầm non - Cho trẻ sử dụng sách LQV Toán. - Chơi trò chơi trò chơi dân gian. - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 4) - Cho trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmart chiều thứ 6. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan cuối này, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2

Chủ đề nhánh 2: Vui tết trung thu

Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/9/2024 đến ngày 20/09/2024

Hoạt động Đón trẻ Thể dục sáng Trò chuyện	*Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, tuyên truyền phụ huynh cung cấp nguyên vật liệu cho chủ đề mới để trẻ hoạt động. Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính, những thói quen của trẻ ở nhà. Hướng dẫn trẻ tập cất tư trang vào nơi qui định - Hướng dẫn trẻ chơi với đồ chơi ở góc *Thể dục sáng:(Tập theo nhạc bài hát “ Trường chúng cháu là trường mầm non”kết hợp vòng thể dục) - ĐT Hô hấp: Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. - ĐT Tay: Đưa tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên. - ĐT Bụng - Lườn : Quay sang trái, sang phải. - ĐT Chân: Ngồi xuống đứng lên liên tục. *Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng. - Trò chuyện, Giới thiệu về chủ đề mới - Chủ đề “ Tết trung thu".	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn
	Thứ 3	Văn học: - Truyện: Sự tích tết trung thu
	Thứ 4	KPXH: - Trò chuyện về ngày tết trung thu
	Thứ 5	LQ với toán:

		- So sánh một và nhiều
	Thứ 6	Âm nhạc - Dạy vận động theo nhịp bài hát “ Đêm trung thu” - Nghe hát: Chiếc đèn ông sao
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích:- Trò chuyện về thời tiết mùa thu 2: Trò chơi vận động:- Chuyền bóng bằng hai chân 3: Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích + Quan sát chiếc đèn ông sao 2: Trò chơi vận động:- Bánh xe quay. 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích: + Quan sát mâm ngũ quả ngày tết Trung thu. 2: Trò chơi vận động:- Giúp cô tìm bạn 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích:- Chơi với cát, nước: vẽ hình trên cát, 2: Trò chơi vận động:- Lăn bóng và chạy theo bóng 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:- Chơi vật nổi, vật chìm. 2: Trò chơi vận động:- Mèo đuổi chuột,; 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	*Góc phân vai: Cửa hàng bán đồ chơi trung thu. chị Hằng Nga - Chú cuội, Chơi bán hàng bánh trung thu. * Góc xây dựng : Xây dựng trường mầm non, khu vui chơi, sân chơi trung thu * Góc STEAM: Vẽ ông trăng, tô màu đèn ông sao, làm đèn lồng.làm đèn ông sao - Biểu diễn các bài hát về ngày tết Trung thu. *Góc học tập: Ôn so sánh một và nhiều. - Xem tranh truyện, kể chuyện về ngày tết Trung thu; Làm sách về ngày tết Trung thu - Hoạt động steam xếp đèn ông sao từ cây que * Góc thiên nhiên: Cho trẻ quan sát tưới cây xanh ở lớp, Cho thổi bong bóng xà phòng.	
	- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm	

Ăn, ngủ, vệ sinh	+ Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn. + Theo dõi thực đơn của trẻ + Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp l. Tổ chức cho trẻ ngủ. Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
Hoạt động buổi chiều	- Vận động nhẹ ăn quà chiều. - Cô tổ chức cho trẻ ôn lại các trò chơi bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... - Hoạt động góc theo ý thích của trẻ, trò chuyện về ngày tết trung thu. - Cho trẻ sử dụng sách LQV Toán. - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 4) - Cho trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmart chiều thứ 6. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan cuối này, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3

Chủ đề nhánh 3: **Cô giáo và các bạn.**

(Thời gian thực hiện: **Từ ngày 23/9/2024 đến ngày 27/09/2024**)

Hoạt động Đón trẻ	*Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp, chào trẻ bằng tiếng anh và ch trẻ nhắc lại, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, tuyên truyền phụ huynh cung cấp nguyên vật liệu cho chủ đề mới để trẻ hoạt động. Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính, những thói quen của trẻ ở nhà. Hướng dẫn trẻ tập cất tư trang vào nơi qui định	
Thể dục sáng	- Hướng dẫn trẻ chơi với đồ chơi ở góc *Thể dục sáng:(Tập theo nhạc bài hát “ Trường chúng cháu là trường mầm non”kết hợp vòng thể dục) - ĐT Hô hấp : Hít vào thở ra - ĐT Tay: Co và duỗi tay - ĐT Lưng-bụng: Cúi về trước - ĐT Chân: Nhún chân.	
Trò chuyện	*Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp * Trò chuyện buổi sáng. - Cho trẻ xem tranh ảnh và băng hình về các hoạt động của cô giáo và các bạn - Trò chuyện với trẻ về cô giáo và các bạn trong lớp.	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: - VĐCB: Đi bằng gót chân, đi lùi - TCVD “ Bịt mắt bắt dê
	Thứ 3	LQVCC: - Làm quen với chữ cái o
	Thứ 4	KPXH: -Trò chuyện về trường mầm non Hoa mai
	Thứ 5	LQ với toán:

		- Đếm đến 2- nhận biết số lượng trong phạm vi 2
	Thứ 6	Tạo hình: - Vẽ chùm bóng bay
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích:- Dạo quanh sân trường, tham quan các khu vực trong trường. 2: Trò chơi vận động:- “Kéo co”, 3: Chơi tự do:- Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích:- Trò chuyện về cô giáo và các cô bác trong trường 2: Trò chơi vận động:- “Ai nhanh nhất”, 3: Chơi tự do:- Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích:- Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. 2: Trò chơi vận động:- “Bật qua suối nhỏ” 3: Chơi tự do:- Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích:- Chơi với cát, nước: vẽ hình trên cát, 2: Trò chơi vận động:- Lăn bóng và chạy theo bóng 3: Chơi tự do:- Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:- Chơi vật nổi, vật chìm. 2: Trò chơi vận động:- Nhảy vào ô có số 3: Chơi tự do:- Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	*Góc đóng vai: Chơi đóng vai cô giáo, học sinh, bác cấp dưỡng... * Góc xây dựng: Lắp ghép, xây dựng, Trường, lớp mầm non, các bạn *Góc STEAM: Tô màu vẽ cô giáo và các bạn, vẽ đường đến trường, Làm Album ảnh về cô giáo, các bạn. *Góc học tập: Xem tranh kể chuyện theo tranh về trường mầm non. Luyện đọc chữ cái o - Ôn đếm số lượng trong phạm vi 2 *Góc thiên nhiên: Cho trẻ quan sát các cây ở góc thiên nhiên của lớp, chăm sóc cây.	
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn.	

	+ Theo dõi thực đơn của trẻ + Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp lí + Tổ chức cho trẻ ngủ. + Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
Hoạt động buổi chiều	Vận động nhẹ ăn quà chiều. - Cô tổ chức cho trẻ ôn lại các trò chơi bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... - Hoạt động cho trẻ nghe video số đếm bằng tiếng anh. - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 4) - Cho trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmart chiều thứ 6. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan cuối này, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày - Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan cuối này, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4

Chủ đề nhánh 4: Lớp học của bé

Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/9/2024 đến ngày 04/10/2024

Hoạt động Đón trẻ	*Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, tuyên truyền phụ huynh cung cấp nguyên vật liệu cho chủ đề mới để trẻ hoạt động. Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính, những thói quen của trẻ ở nhà. Hướng dẫn trẻ tập cất tư trang vào nơi qui định - Hướng dẫn trẻ chơi với đồ chơi ở góc	
Thể dục sáng	*Thể dục sáng:(Tập theo nhạc bài hát “ Trường chúng cháu là trường mầm non ”kết hợp vòng thể dục) ĐT: Hô hấp: Gà gáy. - ĐT: Tay-Vai: Đưa tay ra trước, lên cao. - ĐT: Bụng - Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải. - ĐT:Chân: Ngồi xuống đứng lên liên tục.	
Trò chuyện	*Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng. - Cho trẻ xem tranh ảnh và băng hình về lớp học của bé. - Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé , cô giáo và các bạn trong lớp.	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: - VĐCB : Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m -TCVD : Cá bơi ngược dòng
	Thứ 3	LQVCC: - Làm quen với chữ cái ô
	Thứ 4	KPXH: Trò chuyện về lớp học của bé
	Thứ 5	KNXH : Dạy trẻ biết chào hỏi, lễ phép

	Thứ 6	Tạo hình - Làm chong chóng(STEM).
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích:- Trò chuyện về công việc của các cô giáo trong trường. 2: Trò chơi vận động:- Trời nắng, trời mưa 3: Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát vườn cây bốn mùa 2: Trò chơi vận động:- Thi xem ai nhanh 3: Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích:- Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. 2: Trò chơi vận động:- Bắt trước, tạo dáng... 3: Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát khu vườn trường. 2: Trò chơi vận động:- Lăn bóng và chạy theo bóng 3: Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát đồ chơi trong lớp. 2: Trò chơi vận động:- Kéo co 3: Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	*Góc phân vai: Lớp học của bé, cô giáo, Cửa hàng sách, Gia đình đưa bé đi học *Góc học tập: Tập tô và luyện phát âm, chơi trò chơi với chữ cái ô. - Xem sách, tranh ảnh, làm sách về lớp học của bé *Góc xây dựng: Xây dựng trường học, xếp đường đến trường, khu vườn trường. *Góc STEAM: Biểu diễn các bài hát về chủ đề - Tô tranh cô giáo, vẽ các dụng cụ học tập, nặn đồ chơi,.. * Góc thiên nhiên: Cho trẻ quan sát tưới cây xanh ở lớp	
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn.	

	+ Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp lí + Tổ chức cho trẻ ngủ. + Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
Hoạt động buổi chiều	- Vận động nhẹ ăn quà chiều. - Cô tổ chức cho trẻ ôn lại các trò chơi bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... - Hoạt động góc theo ý thích của trẻ, trò chuyện về gia đình. - Cho trẻ sử dụng sách LQV chữ cái ô, luyện phát âm chữ cái ô, chơi trò chơi với chữ cái ô. - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 4) - Cho trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmart chiều thứ 6. - Nghe bài hát chữ cái bằng tiếng anh. - Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan cuối này, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

III. Dự kiến môi trường giáo dục:

1. Trang trí lớp theo chủ đề, chuẩn bị đồ dùng đồ chơi :

- **Chuẩn bị các nguyên liệu:** vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, xốp, bìa cát tông, rom, rạ, hạt, giấy màu, bút màu, đất nặn. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động.

- **Bài hát :** Chào ngày mới; Em đi mẫu giáo; Ngày vui của bé; Trường chúng cháu là trường mầm non; Chiếc đèn ông sao. Ánh trăng hòa bình

- **Truyện:** Món quà của cô giáo; Đom đóm tìm bạn; Bạn mới

- **Thơ:** Bàn tay cô giáo, Trăng ơi từ đâu đến; Cô giáo của em; Tình bạn

- **Đồng dao ca dao:** Nu na nu nống; Con công hay múa; Nghé ọ, ghé ọ; Kéo cưa lừa xẻ. Các tranh ảnh về trường mầm non.

2: Giới thiệu chủ đề:

- Cho trẻ hát bài “ Trường chúng cháu là trường mầm non”. Con có cảm nhận gì về bài hát này?

- Các con nhìn xem hôm nay lớp mình có gì mới? (Tranh ảnh về các bạn của lớp, các bạn mới, đồ dùng đồ chơi mới)

- Chúng mình biết gì về trường, lớp mầm non Hoa Mai

- Chúng mình cùng tìm hiểu, khám phá chủ đề trường mầm non nhé

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)

1. Chăm sóc, nuôi dưỡng

2. Giáo dục

Đông Triều, ngày 07 tháng 09 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA BGH

P.HIỆU TRƯỞNG



Lưu Ngọc Nhung

XÁC NHẬN CỦA TỔ

CHUYÊN MÔN TỔ
TRƯỞNG

Vũ Mai Phương

GV THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Bùi Thị Hằng -

Bùi Thị An -

Nguyễn Thị Lập

